

Bản án số: 56/2023/HS-ST  
Ngày 12- 9- 2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Cường.

*Các Hội thẩm nhân dân :* Ông Phạm Văn Quang và ông Nhữ Văn Vinh.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Văn Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47A/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

**Vũ Văn T**, sinh năm 1985, tại Thành phố Hải Phòng; Nơi đăng ký HKTT: Số A C, phường H, quận H, thành phố Hải Phòng; Nơi cư trú: Khu đô thị T, thị trấn K, huyện B, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn B (đã chết) và bà Trần Thị N (đã chết); có vợ và 05 con; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

Bản án số 22 ngày 22/3/2013 của Tòa án huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên xử phạt 03 năm tù về tội Bắt cóc nhằm chiếm đoạt tài sản. Bị cáo chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 01/01/2015.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**Người làm chứng:**

- Anh Vũ Văn C, sinh năm 1989.
- Anh Phạm Duy Đ, sinh năm 1983.
- Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1992.
- Anh Vũ Đức T2, sinh năm 1991.
- Anh Vũ Duy V, sinh năm 1978.

- Anh Phạm Văn T3, sinh năm 1982.
  - Chị Nguyễn Thị T4, sinh năm 1987.
  - Chị Phạm Thị H, sinh năm 1981.
- Đều vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 21/7/2020, Vũ Văn T và anh Phạm Văn T3, sinh năm 1982, cư trú tại thôn K, xã P, huyện A, tỉnh Hưng Yên ký hợp đồng thuê nhà. Nội dung hợp đồng: Anh T3 cho T thuê ngôi nhà tại địa chỉ khu đô thị T, thị trấn K, huyện B, tỉnh Hải Dương; thời gian thuê 03 năm với số tiền thuê 4.000.000 đồng/1 tháng, trả tiền thuê nhà năm một mục đích để ở; Nếu hết thời gian thuê nhà 01 năm mà T còn nhu cầu thuê tiếp phải báo cho anh T3 trước 01 tháng; Anh T3 đã nhận đủ của T số tiền 48.000.000 đồng.

Khoảng 19 giờ ngày 26/01/2021, T đang ở nhà một mình thì chị Nguyễn Thị T4, sinh năm 1987, cư trú tại Khu đô thị T, thị trấn K, huyện B (là bạn gái của T) và chị Phạm Thị H, sinh năm 1981, cư trú tại thôn Q, xã V, huyện B (là bạn của chị T4) đến ngủ nhờ tại phòng ngủ nhà T. Khoảng 19 giờ 15 phút cùng ngày, Phạm Duy Đ – sinh năm 1983, trú tại khu A thị trấn K, huyện B, tỉnh Hải Dương; Vũ Duy V – sinh năm 1978, trú tại thôn P, xã N, huyện M, tỉnh Hưng Yên; Nguyễn Văn T1 – sinh năm 1992, trú tại thôn A, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên; Vũ Văn C – sinh năm 1989, trú tại thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương và Vũ Đức T2 – sinh năm 1991, trú tại thôn Đồng Mái, xã P, huyện A, tỉnh Hưng Yên đều là bạn của T lần lượt đến nhà T để uống nước, nói chuyện. Một lúc sau, khi cả 6 người đang ngồi tại phòng khách nói chuyện, uống nước, sẵn có một bộ bài tú lơ khơ ở nền nhà phòng khách, có người nói “Xuống chơi vui tí” (ý là bảo mọi người đánh bạc), thì cả 6 người ngồi xuống nền nhà thành vòng tròn rồi cùng đánh bạc dưới hình thức “Ba cây” sát phạt nhau bằng tiền.

Cách thức đánh bạc: Các đối tượng sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân, soạn bỏ các quân (10, J, Q, K), chỉ dùng 36 quân (gồm A, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9) để đánh bạc. Trước khi chơi mỗi người chơi được chia 3 quân bài rồi cộng điểm để chọn ra người nào nhiều điểm nhất là người cầm chương. Người cầm chương chia bài, có trách nhiệm trả tiền cho người thắng và thu tiền của người thua. Khi cộng 3 quân bài, ai được nhiều điểm hơn người cầm chương là người thắng và được số tiền bằng số tiền đã đặt, ai ít điểm hơn người cầm chương là người thua và bị mất toàn bộ số tiền đã đặt, mức đặt cược thấp nhất 500.000 đồng, không quy định mức cao nhất. Người cầm chương sẽ so 3 quân bài của mình với người chơi khác để phân định thắng thua số tiền đã cược, theo thứ tự 3 quân bài từ to đến nhỏ là: Bài to nhất là có ba quân bài cùng chữ, số gọi là “sáp” giảm dần từ AAA, 999 đến 222, kế tiếp là tổng điểm 3 quân bài chỉ tính hàng đơn vị (20 điểm tính là 10) nhỏ dần từ điểm 10 đến điểm 1, cùng điểm sẽ so chất giảm dần theo thứ tự: Rõ, cơ, tép, bích rồi so quân bài có số

cao nhất giảm dần từ A, 9 đến 2, người nào có tổng điểm 3 quân là 10 to nhất thì ván sau là người cầm chương. Cứ như vậy, các đối tượng đánh bạc đến khoảng 21 giờ 15 phút cùng ngày thì lực lượng Công an tỉnh H phát hiện kiểm tra, lập biên bản thu giữ vật chứng gồm: 01 bộ bài tú lơ khơ 36 quân, số tiền 44.000.000 đồng; thu giữ tại nóc tủ quần áo trong phòng ngủ 01 khẩu súng dài 13cm, có chữ USA và 04 viên đạn dài 2,5cm.

Quá trình điều tra xác định tổng số tiền bị cáo T và các đối tượng dùng vào việc đánh bạc là 44.000.000 đồng, trong đó: T sử dụng 10.000.000 đồng, Đ sử dụng 8.000.000 đồng, V sử dụng 4.500.000 đồng, T1 sử dụng 6.000.000 đồng, C sử dụng 9.500.000 đồng, T2 sử dụng 6.000.000 đồng để đánh bạc.

Kết luận giám định số 833/C09-P3 ngày 02/02/2021 và Văn bản giải thích số 694/C09-P3 ngày 02/4/2021 của V1 Bộ C1 kết luận: Khẩu súng thu giữ của bị cáo T gửi giám định là súng kiểu ổ quay, cỡ nòng 5,6mm, không thuộc vũ khí quân dụng, hiện khẩu súng này không sử dụng bắn được, không thuộc danh mục vũ khí; 4 viên đạn là đạn cỡ 5,6 x 15,5mm, không phải vũ khí quân dụng, thuộc vũ khí thể thao.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2021/HS-ST ngày 30/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang và Bản án hình sự phúc thẩm số 104/2021/HS-PT ngày 02/12/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, Vũ Văn T bị kết án về tội Tổ chức đánh bạc và Đánh bạc.

Tại Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 09/2022/KN-HS ngày 0/9/2022, Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội kháng nghị 02 bản án hình sự nêu trên, đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao hủy 2 bản án về phần quyết định tội danh và hình phạt với Vũ Văn T để điều tra lại, với lý do: Hành vi của Vũ Văn T chỉ phạm tội Đánh bạc.

Tại Quyết định giám đốc thẩm số 05/2023/HS-GĐT ngày 11 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã chấp nhận Kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, hủy về phần tội danh đối với Vũ Văn T để điều tra lại theo thủ tục chung.

Tại bản Cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 16 tháng 6 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang đã truy tố bị cáo về tội Đánh bạc, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, K giữ nguyên quyết định truy tố của bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s, t, u khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo phạm tội Đánh bạc.

Xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo với thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân T5 giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Về phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 3 Điều 321; Điều 31; Điều 35 Bộ luật Hình sự. Phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước (trừ vào tiền 10.000.000 đồng đã nộp).

Về xử lý vật chứng: Không phải xem xét,

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm (trừ vào tiền 200.000 đồng đã nộp).

Tại phiên tòa bị cáo T thừa nhận hành vi đánh bạc như nêu trên của bản thân, nhất trí với Cáo trạng của Viện kiểm sát, quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa và xin giảm nhẹ hình phạt.

Những người làm chứng có lời khai tại giai đoạn điều tra, xác định có việc đánh bạc của T cùng Nguyễn Văn T1, Phạm Duy Đ, Vũ Duy V, Vũ Văn C, Vũ Đức T2 với nội dung cụ thể như nêu trên.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Vũ Văn T phù hợp với lời khai của anh Nguyễn Văn T1, Phạm Duy Đ, Vũ Duy V, Vũ Văn C, Vũ Đức T2; lời khai của người làm chứng và vật chứng thu giữ, biên bản lập khi cơ quan Cảnh sát điều tra phát hiện, bắt quả tang việc đánh bạc nên đủ căn cứ kết luận như sau:

Trong khoảng thời gian từ 19 giờ 15 phút đến 21 giờ 15 phút ngày 26/01/2021, tại nơi ở của Vũ Văn T có địa chỉ tại khu đô thị T, thị trấn K, huyện B, tỉnh Hải Dương, Vũ Văn T có hành vi đánh bạc trái phép sát phạt tiền lẫn nhau dưới hình thức đánh “ba cây” với Nguyễn Văn T1, Phạm Duy Đ, Vũ Duy V, Vũ Văn C, Vũ Đức T2, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H phát hiện, bắt giữ thu giữ vật chứng. Tổng số tiền bị cáo cùng các đối tượng sử dụng đánh bạc là 44.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ, tiềm ẩn nguy cơ dẫn đến tội phạm và bất ổn khác trong xã hội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hậu quả nguy hiểm cho xã hội của hành vi nhưng vẫn thực hiện là có lỗi cố ý.

Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm tội Đánh bạc, được quy định khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo cùng những người khác đánh bạc thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn;

Về nhân thân: Bị cáo đã từng phạm tội, nhưng đã được xóa án tích;

Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo; sau khi phạm tội đã tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm, lập công trong việc bắt giữ đối tượng phạm tội và được Chủ tịch UBND huyện B tặng Giấy khen. Ngoài ra bị cáo còn tham gia ủng hộ quỹ phòng chống Covid-19, đã chủ động nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm, tiền phạt bổ sung sau khi bị xét xử sơ thẩm ngày 30/8/2021, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại các điểm s, t, u khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo. Mặc dù bị cáo từng phạm tội, nhưng đã được xóa án tích, sau khi phạm tội lần này, bị cáo thể hiện thái độ ăn năn hối cải, tích cực sửa chữa sai lầm thông qua việc đã chủ động nộp tiền án phí, tiền phạt của bản án sơ thẩm, đã lập công trong bắt giữ người phạm tội được chính quyền khen thưởng. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng (vì phạm tội ít nghiêm trọng), có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên có thể cho bị cáo hưởng án treo, chấp hành thời gian thử thách dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi cư trú là đủ để giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và không ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng chống tội phạm.

[5] Về phạt bổ sung: Xem xét hoàn cảnh kinh tế của bị cáo không khó khăn, cần xử phạt bị cáo 10.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước. Bị cáo đã nộp số tiền này, nên được miễn trừ. Bị cáo đã thi hành xong.

[6]. Đối với hành vi đánh bạc của các đối tượng Nguyễn Văn T1, Phạm Duy Đ, Vũ Duy V, Vũ Văn C, Vũ Đức T2, vật chứng của vụ án và các vấn đề khác đã được giải quyết xong tại Bản án số 50/2021/HS-ST ngày 30/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang và Bản án số 104/2021/HS-PT ngày 02/12/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, nên không xem xét.

[7]. Về án phí: bị cáo bị kết án, phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng. Miễn trừ tiền án phí 200.000 đồng bị cáo đã nộp. Bị cáo đã thi hành xong.

[8]. Về hành vi tàng trữ trái phép vũ khí thể thao của T bị phát hiện cùng lần phạm tội này, ngày 28/4/2021, Ủy ban nhân dân huyện B quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi Tàng trữ trái phép vũ khí thể thao là phù hợp. T đã chấp hành xong ngày 05/5/2021.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm s, t, u khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Khoản 1, 2 và 5 Điều 65; khoản 2, 3 Điều 35; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật

Hình sự; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án, lệ phí Tòa án. Xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội Đánh bạc.

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo 14 tháng tù, cho hưởng án treo với thời gian thử thách là 28 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (12/9/2023).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn T5, huyện B, tỉnh Hải Dương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo 10.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Đổi trừ tiền phạt bổ sung và án phí vào số tiền 10.200.000 đồng bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Giang theo biên lai thu số AA/2021/0004335 ngày 20/9/2021. Xác nhận bị cáo đã nộp đủ tiền phạt bổ sung, tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Bình Giang
- Cơ quan CSĐT CA huyện Bình Giang;
- Chi cục THADS huyện Bình Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bộ phận HSNV CA huyện Bình Giang;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

**Nguyễn Văn Cường**